

Bản án số: 142/2021/HS-PT

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương.

Ông Nguyễn Trung Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 170//TLPT-HS ngày 17/6/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn Q, Sinh năm 1968 tại huyện VY, tỉnh B; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện VY, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/10; con ông: Nguyễn Văn Lũy (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1966 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo**

- Bị hại: Chị Dương Thị Ngọc A, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Thắng Lợi, xã Xuân P, huyện PB, tỉnh TN.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Ngô Thị N, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Thắng Lợi, xã Xuân P, huyện PB, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị N, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Thắng Lợi, xã Xuân P, huyện PB, tỉnh TN.

(Trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q- sinh năm 1968, trú tại: thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện VY, tỉnh B không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tối ngày 10/01/2020, sau khi thăm người ốm ở Trung tâm Y tế huyện VY, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xi lanh 97cm³, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 29V8-1558 chở bà Nguyễn Thị B- sinh năm 1966 (là vợ Q) và cháu Nguyễn Văn Phong- sinh năm 2017 (cháu nội Q), đều trú tại thôn Hạ, xã Thượng Lan, huyện VY đi từ Trung tâm Y tế huyện VY để đi về nhà. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V8-1558 chở bà B và cháu Phong đi trên đường Quốc lộ 37 (theo hướng thị trấn B Động, huyện VY đi huyện Hiệp Hòa), đến đoạn Km 75+500m thuộc địa phận thôn Nông Lâm, xã B Sơn (nay là tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn B Động) huyện VY, tỉnh B (là khu đông dân cư), Q quan sát thấy ở phía trước cùng chiều, cách đầu xe mô tô của Q khoảng 24m có chị Dương Thị Ngọc A- sinh năm 1991, trú tại: thôn Thắng Lợi, xã Xuân P, huyện PB, tỉnh TN và chị Ma Thị Thanh Vân- sinh năm 1996, trú tại: thôn Vĩ Tân, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đang đi bộ từ bên phải đường sang bên trái đường theo chiều đi của Q. Do không tuân thủ quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ (không tuân thủ quy định về tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ qua đường) nên Q đã để phần đầu bên phải xe mô tô do Q điều khiển va chạm vào người chị Ngọc A làm chị Ngọc A ngã ra đường bị thương, xe mô tô do Q điều khiển bị đổ ra đường. Chị Ngọc A được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức- Hà Nội, sau đó chuyển về điều trị tại Bệnh viện Trung ương TN.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn Q, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở Q là 0.680mg/l khí thở.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các P tiện liên quan đến vụ tai nạn và trung cầu giám định. Kết quả như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tại Km 75+500m đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Nông Lâm, xã B Sơn (nay là tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn B

Động), huyện VY, tỉnh B. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 13,60m, được chia thành hai chiều đường giành cho các P tiện đi ngược chiều bằng một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa đường rộng 0,15m. Mỗi chiều đường được chia thành 02 làn đường bằng vạch sơn liền màu trắng, mỗi vạch sơn rộng 0,20m. Hai làn đường ở hai bên rộng 3,15m; hai làn đường ở giữa rộng 3,40m và 3,35m. Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trong khu vực đông dân cư.

Phải, trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều từ thị trấn B Động, huyện VY đi huyện Hiệp Hòa. Lấy cột Km 75+500m bên phải đường làm mốc và lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Các dấu vết, P tiện trên hiện trường được đánh số thứ tự ký hiệu như sau: (1) là vết trượt xước, kích thước (4,70x 0,01)m; (2) là vết trượt xước kích thước (2,45x 0,01)m; (3) là xe mô tô biển kiểm soát 29V8- 1558.

- Trên mặt đường để vết trượt xước thứ nhất (ký hiệu 1), kích thước (4,70x 0,01)m. Tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên phải 4,20m; tâm cuối vết trượt xước nằm dưới vị trí đầu núm tay lái bên trái của xe mô tô biển kiểm soát: 29V8-1558 và cách mép đường bên phải 4,40 m.

- Cách tâm đầu vết trượt xước số (1) 1,65m là vết trượt xước thứ hai trên mặt đường (ký hiệu 2), kích thước (2,35x0,01)m. Tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên phải 4,77m, tâm cuối vết trượt xước nằm dưới vị trí đầu để chân trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát: 29V8- 1558, cách mép đường bên phải 4,60m.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 29V8- 1558 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng mép đường bên phải, đuôi xe hướng mép đường bên trái. Trục bánh trước cách mép đường bên phải 4,00m, trục bánh sau cách mép đường nhựa bên phải là 5,20m.

- Khoảng cách 6,20m tính từ tâm đầu vết trượt xước số (1) đến cột Km 75+500m bên phải đường được xác định là điểm mốc của hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Thu giữ tại hiện trường: 01 xe máy biển kiểm soát 29V8- 1558.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 29V8- 1558 do Nguyễn Văn Q điều khiển:**

Góc đèn xi nhan bên phải bị tỳ nén vỡ khuyết, kích thước (0,06 x 0,04)m, tâm cách đất 1,00m.

Đầu núm tay lái bên trái bị tỳ nén mài sát mòn cao su, kích thước (0,02x 0,02)m.

Đầu bu chấn bùm trước bị tỳ nén chà sát sạch bụi, kích thước (0,13x 0,03)m, tâm cách đất 0,58m.

Đề chân trước bên trái bị tỳ nén, đứt gãy bật rời khỏi xe.

Cần chân phanh bên phải bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước về sau.

Ngày 06/03/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định cơ chế hình thành dấu vết trên hiện trường và trên P tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 26/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Dấu vết mài sát sơn, nhựa, sạch bụi đất, in hằn các đường dạng hình vân vải ở đầu chấn bùn bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 29V8-1558 được hình thành do va chạm với bề mặt dạng vải sợi tạo nên là phù hợp.

Tại Bệnh án ngoại khoa số vào viện 1862 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức xác định thương tích của chị Dương Thị Ngọc A: Xây sát da mặt sau cẳng tay trái. Chấn thương sọ não: dập não trán hai bên, thái dương phải, tụ máu não màng cứng thái dương chằm chằm trái.

Ngày 01/06/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện VY đã trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của chị Dương Thị Ngọc A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 9452/20/TgT ngày 09/06/2020 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Thương tích vết sẹo mổ vùng trán đỉnh thái dương phải, diện khuyết xương sọ $\approx(16 \times 16)$ cm, đáy chắc + CT sọ não: Tụ máu khí ngoài màng cứng vùng thái dương chằm trái, tụ ít máu ngoài trục vùng dốc nền xương chằm. Tụ ít máu dưới màng cứng liềm đại não vùng trán trái dày 2mm. Vải ỏ đụng dập tụ máu trong nhu mô não thùy trán hai bên, thùy trái dương phải, kèm viền phù não xung quanh + CT Scanner hiện tại: Hình ảnh một số ổ khuyết não vùng trán 2 bên và thái dương phải: 57%.

- Chạm thương mặt sau cẳng tay trái không còn dấu vết: 0%.

- Thương tích liệt vận động nửa người trái mức độ nặng: 71%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 88%.

3. Kết luận khác:

- Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do va chạm với vật gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.” .

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải tiếp tục bồi thường cho chị Dương Thị Ngọc A và bà Ngô Thị N số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về vật chứng, án phí quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 26/5/2021 bị cáo Q có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm tiền bồi thường.

* Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Q trình bày: Bị cáo không có sự kiến gì về tội danh. Tòa án nhân dân huyện VY xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là không oan. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo xin rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại. Bị cáo nộp bổ sung bản sao Huân chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn L – bố đẻ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Sửa bản án sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo đã xin rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử vắng mặt họ là đảm bảo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Q không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 10/01/2020, khi trong hơi thở của Q có nồng độ cồn còn 0.680mg/1 lít khí thở, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xi lanh 97cm³, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 29V8-1558 đi trên đường Quốc lộ 37 theo hướng từ thị trấn B Động, huyện VY đi huyện Hiệp Hòa, đến Km 75+500m thuộc địa phận thôn Nông Lâm, xã B Sơn (nay là tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn B Động), huyện VY, tỉnh B. Do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường (vi phạm khoản 4 Điều 11, Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 và khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải) nên Q đã để phần đầu bên phải xe mô tô do Q điều khiển va chạm vào người chị Dương Thị Ngọc A- sinh năm 1991, trú tại: thôn Thắng Lợi, xã Xuân P, huyện PB, tỉnh TN đang đi bộ qua đường làm chị Ngọc A bị ngã ra đường, bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 88% (tám mươi tám phần trăm). Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Q thì thấy:

[3.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nhận thức pháp luật còn hạn chế, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo 2 năm 6 tháng tù - mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm Huy chương kháng chiến của bố đẻ - ông Nguyễn Văn L nhẹ mới theo quy định tại khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định người bị hại có một phần lỗi trong vụ tai nạn (qua đường khi chưa đảm bảo an toàn). Do vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.2] Về kháng cáo xin hưởng án treo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông, bị quần chúng, nhân dân lên án. Trong tình hình tai nạn giao thông có chiều hướng gia tăng, việc bị cáo điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe và trong người có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép gây tai nạn cần xử nghiêm bằng pháp luật hình sự để làm gương cho người khác. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4]. Về kháng cáo giảm tiền bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút nội dung kháng cáo này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do một phần kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện VY;
- Chi cục THADS huyện VY;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ong Thân Thắng Hoàng Thị Thu Hiền

Trần Thị Hà

|

